

THÁI THƯỢNG CẢM ỨNG THIÊN

TẬP 91

Chư vị đồng tu, xin chào mọi người!

Hôm qua, chúng tôi nhận được một bức thư mời của đức Hồng y giáo chủ Thiên Chúa Giáo Singapore. Ông mời chúng tôi tham gia đêm giáng sinh của họ. Đây là ngày lễ lớn nhất của Thiên Chúa giáo. Hôm nay có đồng tu báo cáo với hội trưởng Lý rằng những người xuất gia chúng tôi đều đi tham gia. Đây là một ngày lễ lớn, chúng tôi cần mặc đại lễ phục, chúng tôi đều đắp y cà-sa tham gia đêm cầu nguyện của họ. Điều này cũng là một sự đột phá trong lịch sử, đại khái từ trước đến nay trong Thiên Chúa Giáo không có nhiều người xuất gia tham gia lễ cầu nguyện của họ. Phật giáo chúng ta cùng Thiên Chúa Giáo ở giáo đường của họ cùng cầu nguyện cho hòa bình thế giới, vô cùng có ý nghĩa. Các vị cần nhớ kỹ đến ngày hai mươi lăm, diện mạo của chúng ta cần trang nghiêm, ai cũng phải cạo tóc.

Hôm nay có một số câu hỏi của các bạn đồng tu, chúng tôi hôm nay xin trả lời đơn giản như sau. Câu hỏi đầu tiên là làm thế nào đối trị sự hôn trầm khi đọc kinh? Khi đọc kinh muốn làm cho tinh thần phấn chấn lên thì đọc tụng to tiếng, tôi nghĩ có thể đối trị được hôn trầm. Đối trị hôn trầm cần chính mình quan sát, lỗi của bản thân mình ở chỗ nào, dùng phương pháp gì đối trị. Nếu ngồi mà hôn trầm thì có thể đứng dậy để đọc, khi quỳ đọc tụng mà hôn trầm thì có thể nhiễu Phật kinh hành tụng kinh, đều có thể được.

Câu hỏi thứ hai là bốn phiền não căn bản là những gì? Bốn phiền não căn bản là “sát, đạo, dâm, vọng”, bốn điều đầu tiên trong ngũ giới. Xuất gia thọ Bồ-tát giới, giới tỳ-kheo, giới tỳ-kheo ni đều liệt những điều này là bốn phiền não nặng. Đây là bốn tội nặng.

Câu hỏi tiếp theo: Hành trì phước huệ song tu theo thứ tự như thế nào? Có khi đồng thời tu cả phước lẫn huệ, có khi xem trọng tu phước hơn, có khi coi trọng tu huệ hơn, tốt nhất là phước huệ song tu, điều này là Phật dạy chúng ta.

Câu hỏi thứ tư là: Bát pháp thế giới là gì? Điều này tôi cũng không rõ lắm, có phải là bát pháp tạo thành thế giới hay không? Nếu như nói bát pháp tạo thành thế giới thì điều này là “đất, nước, gió, lửa”, đây là nói trên vật chất. Nói trên tinh thần là “thọ, tưởng, hành, thức”, trên thực tế chúng ta thường gọi là “ngũ ấm”, triển khai “sắc ấm” trong ngũ ấm chính là “đất, nước, gió, lửa”. Đây chính là bát pháp tạo thành thế giới.

Tu nhẫn nhục, làm thế nào chuyển sự kiềm chế thành từ bi? Điều này tôi cần hỏi bạn, bạn không thể hỏi tôi, làm thế nào chuyển sân hận thành từ bi, điều này vô cùng quan trọng. Phương pháp có rất nhiều, phương pháp sử dụng thông thường là chuyển biến quan niệm. Đối với con cháu của bạn, đối với người thân của bạn, bạn chuyển tâm sân hận này thành tâm từ bi, thế nên hãy chuyển đổi quan niệm trở lại [đối với các chúng sanh khác]. Trong Phật pháp, Đức Phật thường dạy bảo chúng ta, hết thấy chúng sanh cùng với chúng ta là đồng một thể, dùng cách nói hiện nay là đồng một thể sanh mạng thì tự nhiên tâm từ bi liền sanh khởi lên. Chúng sanh tạo tác lỗi lầm cực nặng thì bạn vẫn dùng tâm từ bi để đối đãi họ, cần hiểu được hết thấy chúng sanh và chúng ta là mối quan hệ như thế nào. Điều này vô cùng quan trọng, điều này là trọng tâm giáo học của Phật pháp.

Câu hỏi thứ sáu là sau khi quy y có nên từ bỏ thân phận Đảng viên không? Điều này không cần thiết, quy y là [dành cho] bất kỳ người nào, quy y là học tập theo Phật. Cho nên bất luận là nam nữ già trẻ hay ngành nghề nào thì quy y là cầu học. Các bạn nghĩ xem, chúng ta đến trường để học tập, để cầu học, theo học với một vị thầy tốt, bạn có phải ra khỏi Đảng không? Bạn có phải từ bỏ quốc tịch không? Bạn có phải từ bỏ gia

đình bạn không? Tất cả đều không cần thiết. Đây là học tập, đối với bất kỳ điều gì đều có lợi ích. Đối với cuộc sống của bạn có lợi ích, đối với cách làm người của bạn có lợi ích, đối với công việc của bạn có lợi ích, đối với quốc gia, xã hội, Đảng của bạn đều có lợi ích. Điều này chúng ta cần hiểu rõ.

Bạn đồng tu này có ba câu hỏi, câu hỏi thứ nhất là sau khi kết thúc thời khóa sáng và tối nhưng hương vẫn chưa cháy hết, có thể dập tắt hương đi không, lần sau khi tiếp tục thời khóa lại có thể tiếp tục thắp hương, làm như vậy có như pháp không? Không như pháp, hương vẫn chưa cháy hết hãy để cho hương cháy hết là được rồi, không cần thiết dập tắt hương đi, thế nhưng thắp hương trước Phật thông thường thắp một nén hương là được, không cần thắp quá nhiều. Hương này là biểu pháp, thắp quá nhiều sẽ tạo ra ô nhiễm không khí. Cho nên một nén hương biểu thị Tín, biểu thị Giới Định Huệ. Hương giới định huệ cũng biểu thị ngũ phần pháp thân hương, là biểu đạt ý nghĩa này.

Câu hỏi thứ hai là cư sĩ tại gia thân thể có bệnh, trong đơn thuốc của bác sĩ Đông y có ngũ độc mà dân gian nói đến, những thuốc này có uống được không? Có thể uống, dùng làm thuốc có thể được, ví dụ như rượu thuốc có thể dùng được. Tôi biết ở Đại Lục có rất nhiều loại rượu thuốc dùng chữa bệnh, cái này có thể dùng được, điều này không phạm giới cũng không phá giới.

Câu hỏi thứ ba là người thật sự đại tu hành rốt cuộc có chịu nhân quả không? Việc này ngày xưa Đại sư Bách Trượng nói rất rõ ràng “Người đại tu hành bất muội nhân quả”, có phải chịu nhân quả không? Phải chịu, khi chịu nhân quả người đó biết rõ ràng, người đó hiểu rõ nhân trước đây và quả báo sau này. Chịu nhân quả giống như việc trả nợ, không thể nói người đại tu hành nợ tiền người khác rồi không trả tiền, đâu có đạo lý như vậy, nhất định phải trả nợ, nhưng họ trả nợ một cách rất thoải mái, trả nợ một cách rất vui vẻ, không giống với người bình

thường. Người bình thường khi trả nợ thì trong lòng cảm thấy rất khó chịu, không tự tại, thế nhưng người đại tu hành thì họ rất tự tại.

Bạn đồng tu này hỏi: Từ nhỏ người bạn tốt của con biết mình sẽ đoản mạng, chỉ sống được đến ba mươi tám tuổi, cho nên ngay đến đi máy bay anh ấy cũng không dám. Sư phụ nói Phật pháp có thể giúp đỡ anh ấy được không? Làm thế nào mới có thể giúp đỡ anh ấy tin tưởng Phật pháp? Bạn giới thiệu anh ấy đọc Liễu Phàm Tứ Huấn là được rồi. Vấn đề này phía trước tôi đã từng nói qua với quý vị, vận mạng là do tự mình tạo, tự mình có thể thay đổi. Những ví dụ về cải tạo vận mạng có rất nhiều, như các bạn đều thấy cư sĩ Lý Mộc Nguyên, các bạn ở Cư Sĩ Lâm thấy mười hai năm trước ông bị ung thư, bác sĩ nói ông không sống được hơn ba tháng. Đó là sự thật, kết quả xét nghiệm của ông hiện nay vẫn còn lưu giữ, nếu đưa cho bạn xem sẽ khiến bạn phát hoảng. Tế bào ung thư phát triển ra khắp cơ thể rồi, ông cũng không đi khám bác sĩ, cũng không uống thuốc mà đến Cư Sĩ Lâm làm nghĩa công, sống một ngày thì vì Phật pháp làm một ngày. Hiện nay ông đã làm mười năm rồi đều không có vấn đề gì. Khi đi kiểm tra lại thì tế bào ung thư của ông đều biến mất. Trường hợp này là kỳ tích trong giới y học Singapore. Cho nên vận mạng có thể chuyển đổi được. Vận mạng nhất định là có, biết được vận mạng là do chính mình tạo ra và tự mình có thể thay đổi được. “Anh ấy có công hiến lớn cho ba mươi người chúng con từ Bắc Kinh đến đây, hy vọng Sư phụ có thể giúp anh ấy”. Bạn đưa bộ Liễu Phàm Tứ Huấn cho anh ấy là tốt rồi. Ở đây chúng tôi có băng ghi hình của Liễu Phàm Tứ Huấn, đĩa VCD tặng cho anh ấy, sách và đĩa đều tặng cho anh ấy, nói với anh ấy xem nhiều lần. Bình thường tôi dạy những bạn đồng tu mới học Phật đọc ba trăm lần sách Liễu Phàm Tứ Huấn, nếu không đọc nhiều như vậy thì ấn tượng của bạn sẽ không sâu sắc, lòng tin của bạn không kiên cố. Bạn có thể đọc liên tục ba trăm lượt thì bạn tự nhiên sẽ hiểu ra vận mạng có thể chuyển đổi được.

Ngoài ra, có phải là có tiền có thế lực, cuộc sống sung túc giàu có là phước báo hay không? Còn cuộc sống thanh bần, đoản mạng, khôn khó nhưng hiểu Phật pháp, trong tâm thanh tịnh, nhiệt tình giúp đỡ mọi người thì không phải là phước báo phải không? Cách nói này của bạn sai rồi. **Nếu có thể có chỗ ngộ trong Phật pháp, tâm địa thanh tịnh, thiện lương, điều này là phước báo chân thật.** Cần biết rằng có tiền có thế lực, cuộc sống sung túc nhưng nếu tạo tác tội nghiệp thì đó không phải là phước báo. Đó là điều mà trong mắt người thông thường chúng ta nhìn sai. Loại phước báo đó là do đời trước tu được, khi hưởng hết phước báo đó thì sẽ bị đọa vào ba đường ác. Cho nên đó không phải là phước. Người nghèo khó [hóa ra] lại tốt vì muốn tạo tội nghiệp cũng không có cơ hội. Đây là tăng thượng duyên tốt, chăm chỉ nỗ lực, y giáo phụng hành thì đời sau tiền đồ sẽ vô cùng xán lạn.

Câu hỏi tiếp theo là: Con người đang hưởng phước thì rất dễ tạo nghiệp phải không? Đúng vậy, không sai, khi người thanh bần khôn khổ chỉ có hai bàn tay trắng thì dễ nhìn thấu, tin tưởng Phật pháp. Vậy thì loại nào là gần với Phật pháp nhất, loại nào mới thật sự là phước? Điều này bạn đã hiểu rồi, tôi không cần nói lại nữa.

Câu hỏi tiếp theo là: Cầu mong Pháp sư từ bi tặng cho cư sĩ trẻ tuổi như con lời chân thành khuyên bảo. Những lời chúng tôi giảng mấy ngày nay đều là lời chân thành khuyên bảo, đều là lời thành thật, khi trở về các bạn đều có thể mang theo.

Bạn đồng tu này có bốn câu hỏi. Câu hỏi đầu tiên là niệm Phật trong khi ngủ, sau khi tỉnh dậy mới phát hiện đang niệm Phật nên không muốn dừng lại, cũng không muốn thức dậy, không muốn cử động mà muốn tiếp tục niệm như vậy, niệm Phật trong tình trạng như vậy là ai đang niệm Phật? Là chân tâm đang niệm Phật hay là A-lại-da thức đang niệm Phật? Có phải đó là thuộc về bất niệm tự niệm hay không? Niệm Phật như vậy là công phu niệm Phật của bạn bắt đầu có hiện tượng chín

muồi, nếu bạn khởi vọng tưởng nhiều như vậy thì sẽ phá hỏng tất cả công phu của bạn, hết thầy cứ để mặc nó, không sanh khởi bất kỳ ý niệm nào mới tốt, không được nghĩ ngợi lung tung niệm thể này niệm thể kia, thể thì hỏng mất rồi. Còn nữa, khi niệm Phật niệm lâu rồi, khi không niệm Phật cũng có thể nghe được Phật hiệu. Đây cũng là cảnh giới tốt, âm thanh niệm Phật đó rõ ràng, rành rẽ. Rõ ràng là bản thân không niệm Phật, bên cạnh cũng không có người đang niệm Phật. Đây đều là cảnh giới tốt, nhưng không được chấp tướng, nếu chấp tướng, còn có phân biệt vọng tưởng, đó gọi là cảnh giới ma. Vì vậy trong Kinh Lăng Nghiêm nói rất rõ ràng: chỉ cần chúng ta không chấp trước đối với hết thảy thì đều là cảnh giới tốt.

Câu hỏi thứ hai: Khi tĩnh tọa niệm Phật bị hôn trầm nhưng biết là hôn trầm, trong lúc hôn trầm biết được câu Phật hiệu vẫn không bị gián đoạn hơn nữa niệm rất rõ ràng, vậy trong hôn trầm niệm Phật có được vắng sanh không? Niệm Phật thì được vắng sanh, khi bạn hôn trầm mà Phật hiệu rõ ràng thì chứng minh bạn không bị hôn trầm. Nếu như thật sự hôn trầm thì Phật hiệu sẽ không còn nữa, người khác niệm Phật bạn cũng không nghe thấy thì đó mới thật sự là hôn trầm. Vì vậy cảnh giới này không phải là cảnh giới hôn trầm.

Câu hỏi thứ ba là: Khi đang niệm Phật, Phật hiệu rõ ràng rành rẽ, từng chữ rõ ràng tiếp nối không gián đoạn, cảm thấy không có tạp niệm, muốn thanh tịnh chỉ tiếp tục niệm câu Phật hiệu này thì Phật hiệu đột nhiên không còn nữa, rất là tĩnh lặng, lúc này nên tiếp tục quán chiếu như thế hay là tiếp tục đề khởi lại Phật hiệu. Cảnh giới tĩnh lặng không có Phật hiệu cũng không có tạp niệm này có phải là thâm nhập vào giai đoạn thật tướng niệm Phật hay là vô thủy vô minh? Đến cảnh giới này thì không biết phải nên làm thế nào ạ? Trong Kinh Kim Cang nói “*Pháp còn nên xả hướng hồ phi pháp*”, pháp niệm Phật chẳng phải cũng là pháp sao? Chỉ vì vọng tưởng và chấp trước nên không thể chứng đắc trí huệ đức tướng Như Lai, nếu như không có vọng tưởng, vậy có thể buông

xuống Phật hiệu được không? Không thể buông xuống, nguyên nhân là gì? Bạn vẫn còn vọng tưởng, nếu như bạn không còn vọng tưởng thì bạn sẽ không hỏi câu hỏi này, bạn hỏi câu hỏi này chứng minh vọng tưởng của bạn vẫn chưa đoạn dứt. Cảnh giới này của bạn trong Phật pháp gọi là “xả thọ”, năm loại thọ là “khổ, vui, lo, mừng”, bạn là cảnh giới xả thọ. Thời gian rất ngắn, không lâu, tạm thời trong tâm không có lo mừng, thân không có khổ vui, Phật hiệu cũng không có, tâm địa thanh tịnh. Đây là cảnh giới tốt nhưng thời gian rất ngắn, bạn không thể giữ lâu được. Bạn nghĩ xem bạn có thể duy trì cảnh giới này trong hai mươi bốn giờ một ngày không? Vậy thì bạn vẫn phải niệm Phật, bạn không niệm Phật thì vẫn bị đọa ba đường ác. Cho nên đối với công phu niệm Phật, mười phương ba đời chư Phật khuyên hết thầy đại Bồ-tát, trong Kinh Kim Cang nói không sai “*Pháp còn phải xả hướng hồ phi pháp*”. Chữ “xả” có ý nghĩa dạy bạn không nên chấp trước, không phải là không cần. Nếu như nói không cần thì Thích-ca Mâu-ni Phật vì chúng ta giảng kinh thuyết pháp suốt bốn mươi chín năm thì bản thân Thích-ca Mâu-ni Phật đã phạm phải sai lầm, Ngài dạy mọi người xả nhưng tại sao Ngài lại dạy nhiều như vậy? Chẳng phải là Ngài đang hại người hay sao? Phật dạy bạn xả là dạy bạn không được chấp trước. Phật pháp có cần không? Cần chứ, nếu không cần thì nguy to rồi. Hết thầy chư Phật Bồ-tát dùng Phật pháp cứu độ hết thầy chúng sanh, hết thầy chúng sanh xa lìa Phật pháp thì nhất định tạo luân hồi, nhất định đọa ba đường ác. Đạo lý này nhất định phải hiểu. Vậy thì niệm Phật trong cảnh giới này vẫn phải đề khởi Phật hiệu, đó là tốt nhất.

Câu hỏi thứ tư là khi niệm Phật cảm thấy nhập vào trạng thái “Niệm mà vô niệm, vô niệm mà niệm”, hoàn toàn tĩnh lặng, liên tục không gián đoạn, vô cùng yên tĩnh, tĩnh mịch. Trong tâm xuất hiện hai đến ba âm thanh đối thoại, Phật hiệu cũng không bị đứt đoạn, đối thoại cũng rõ ràng. Đây có phải là chúng tử A-lại-da thực hiện hành không? Điều này không cần phải để ý, nếu để ý sẽ rất dễ bị ma dựa. Cảnh giới

này nếu không để ý thì là cảnh giới tốt nhưng nếu để ý sẽ là cảnh giới ma. Người dụng công thường thường khi cảnh giới hiện tiền, bất luận là cảnh giới thế nào đều không nên để ý đến, cho dù là cảnh giới Phật hay cảnh giới ma, tất cả đều không để ý thì là cảnh giới tốt. Bởi vì khi bạn không có công phu thì ma sẽ không đến tìm bạn, ma khinh thường bạn, khi thời cơ đến ma sẽ đến tính sổ với bạn. Khi bạn hơi có công phu đặc lực một chút, ma biết tương lai bạn sẽ vãng sanh thế giới Cực Lạc, ma sẽ không tìm thấy bạn nữa, ma muốn báo thù thì sẽ không còn cơ hội nữa, cho nên ma đến chướng ngại bạn, dùng rất nhiều cảnh giới để mê hoặc bạn. Bạn không để ý thì sẽ không sao, nếu bạn vừa khởi tâm động niệm, vừa để ý thì bạn sẽ rất dễ bị ma lừa. Sự việc thế này, Phật nói rất nhiều trong Kinh Lăng Nghiêm, nói cũng rất rõ ràng.

Pháp sư Ngô Toàn có hỏi một câu hỏi: Niệm Phật đường thành lập đến nay đã được một năm rưỡi, khi mới thành lập đại đa số các bạn đồng tu đều rất tinh tấn thế nhưng đến nay có rất nhiều người đã thoái tâm ban đầu, vậy làm thế nào để có thể giúp đỡ họ. Sự việc này cũng rất bình thường, người xưa từng nói: Học Phật một năm Phật ngay trước mắt, học Phật hai năm Phật ở chân trời, học Phật ba năm Phật thành mây khói. Hiện tại bạn học Phật hai năm, Phật đã đi đến chân trời rồi. Vào thời gian này của năm tới e rằng người ở niệm Phật đường sẽ không còn ai nữa. Cho nên có thể biết rằng niệm Phật thành Phật là việc không dễ dàng. Người không có tâm nhẫn nại, không có tâm bền lâu thì sao có thể thành tựu được chứ? Điểm này chính là sự khảo nghiệm. Niệm Phật ở niệm Phật đường, mọi người đều rời đi hết rồi, chỉ còn một mình tôi niệm Phật. Một mình niệm Phật càng tốt, càng thanh tịnh, càng tự tại, nhất định không để ý người nhiều hay ít mà để ý được mấy người thành tựu, trong tương lai người niệm Phật ở niệm Phật đường này có mấy người thật sự được vãng sanh. Sự thù thắng của niệm Phật đường là nhìn từ chỗ này chứ không phải niệm Phật đường có bao nhiêu người. Một vạn hai vạn người niệm Phật mà không có nổi một người vãng sanh thì

niệm Phật đường này thất bại rồi. Bạn xem Tây Phương Xác Chỉ, niệm Phật đường của Giác Minh Diệu Hạnh Bồ-tát chỉ có mười hai người, nhưng người nào cũng được vãng sanh. Đó chính là sự thù thắng cứu cánh viên mãn không gì sánh được. Cho nên cần hiểu đạo lý này. Niệm niệm thoái tâm, đó là thiện căn yếu kém, thiện căn phước đức rất mỏng. Điều này chúng tôi cũng không có cách nào, phương pháp duy nhất là giảng đường này cần phải mỗi ngày giảng kinh. Ngày ngày giảng kinh là khuyên nhủ mọi người, nhắc nhở mọi người, chúng tôi chỉ có thể dùng phương pháp này để giúp đỡ họ. Pháp môn Tịnh Tông, các bạn cần hiểu là pháp môn thành tựu ngay trong đời này, là pháp môn một đời thành Phật. Cho nên bạn quan sát tỉ mỉ những người tu hành có giống một vị Phật không? Có giống dáng vẻ muốn thành Phật không? Người đó không giống Phật, không giống dáng vẻ thành Phật thì bạn cũng không cần lo lắng, bạn cần lo lắng cho bản thân bạn, bớt lo lắng thay cho người khác, chính mình cần ngay trong đời này nhất định thành tựu. Người khác có thành tựu hay không là việc của họ. Chúng ta luôn tận lực giúp đỡ họ, tận lực hướng dẫn họ. Họ không chịu học, thời đại ngày nay là mở cửa tự do dân chủ, không ai có thể quản lý người khác được. Điều này nhất định cần phải biết. Cho nên có một số người hiểu lầm, muốn mời Pháp sư đi giúp đỡ họ nên họ đến tìm tôi. Tôi nói bạn sai rồi. Những Pháp sư trẻ tuổi này nói là đệ tử của tôi, là học trò của tôi, tôi nói sai rồi, không phải. Tất cả những Pháp sư này đều là bạn của tôi, các bạn nhất định phải biết, thời đại ngày nay không còn thầy và trò nữa, không còn học trò nữa. Học trò không nghe lời thầy giáo, không những không còn thầy trò, không còn học trò, thậm chí ngay đến cha con cũng không còn nữa. Con trai không nghe lời cha, con gái không nghe lời mẹ. Vì thời đại tự do dân chủ mở cửa, mọi người đều là bạn bè, vậy thì chúng ta đều rất tự tại rồi, chúng ta cùng nhau chung sống sẽ rất vui vẻ. Nếu nhất định phải lập nên danh phận này thì bạn sẽ sanh phiền não, ngày ngày ưu tư, ngày ngày phiền não, đâu cần phải sống những ngày tháng khổ sở như

vậy? Mọi người đều bình đẳng, mọi người đều là bạn, đôi bên giúp đỡ lẫn nhau, bạn dùng tâm thái này sống ở thế giới này bạn liền tự tại rồi, bạn thật sự có thể buông xuống được.

Có một cư sĩ hỏi, anh ấy nói gia đình anh làm nghề ngư nghiệp, hiện nay anh phụ trách nghiệp vụ của Singapore, tất cả hải sản đông lạnh của nhà hàng khách sạn đều do anh ấy cung ứng, ngày nay nghe kinh biết rằng đó là tạo ác nghiệp, trong tâm không an, nhưng nếu đổi sang ngành nghề khác thì nghiệp vụ của người thân của anh ấy ở các nơi như Thái Lan, Nhật Bản sẽ bị ảnh hưởng, xin hỏi Pháp sư nên làm thế nào? Ở trong tình hình như thế này, người tạo nghiệp chủ yếu không phải là bạn, bạn là phục vụ cho người khác, ông chủ là người tạo nghiệp, là người đứng đầu, các bạn là người giúp việc. Giống như việc xử án vậy, ông chủ là thủ phạm chính, các bạn là đồng bọn. Tội của đồng bọn tương đối nhẹ, thế nhưng bạn cần giác ngộ trở lại, nếu bạn có thể giúp đỡ những chúng sanh khổ nạn này, nếu đã bị đông lạnh chết rồi thì điều này là hết cách, nếu như nhìn thấy còn sống thì bạn có thể phóng sanh. Phóng sanh một con được một con, phóng sanh hai con được hai con, thế nhưng đã bị đông lạnh chết rồi thì bạn nên thường xuyên niệm Phật tụng kinh hồi hướng cho chúng, vậy thì sự giúp đỡ của bạn đối với những chúng sanh này tương đối lớn. Lợi nhuận mà bạn được chia sẻ, lương bổng mà các bạn có được, ngoài việc chi tiêu cho nhu cầu thiết yếu trong cuộc sống của mình, phần còn dư đem đi phóng sanh thì bạn không những không có tội mà bạn đã tu tích công đức ở đó. Cho nên bất kỳ trong trường hợp nào đều có thể tu tích công đức được. Chúng ta cần hiểu rõ đạo lý này.

Câu hỏi cuối cùng là hiện nay có rất nhiều phụ nữ phá thai, làm thế nào để giúp đỡ những linh hồn thai nhi và những người phụ nữ phá thai giảm nhẹ tội lỗi của họ. Phá thai là giết người, hơn nữa là giết hại người thân của chính mình, quả báo nhất định ở địa ngục, điều này là do họ không biết sự nghiêm trọng, hy vọng họ có thể niệm nhiều Kinh Địa

Tặng Bồ-tát Bốn Nguyên. Đây là tội nghiệp cực nặng vì người này đầu thai đến gia đình bạn có bốn loại quan hệ đối với bạn. Trong kinh Phật nói là báo ân, báo oán, đòi nợ, trả nợ, họ vừa đến bạn liền giết chết họ, tuy rằng là đến báo ân nhưng ân sẽ biến thành oán, nếu như là đến báo oán thì oán càng thêm oán, sau này sẽ rất khủng khiếp. Cho nên đây là việc ngu ngốc tuyệt đối không thể làm. Sự việc không có trách nhiệm này thì quả báo không thể nghĩ bàn, rất đáng sợ, cho nên người thế gian vô tri, tạo tác tội nghiệp cực nặng thế này, cảm lấy quả báo đời đời kiếp kiếp không như ý, tai nạn đời đời kiếp kiếp.

Các vị đồng tu!

Hôm nay có mười tám bạn đồng học đến từ chùa Hưng Long tỉnh Cát Lâm Trung Quốc, ngày mai họ sẽ rời khỏi Singapore, nên chúng tôi tranh thủ hai giờ của buổi sáng sớm hôm nay đặc biệt dành cho các bạn đồng tu tỉnh Cát Lâm và các bạn đồng tu Bắc Kinh nói về pháp môn niệm Phật. Vì vậy việc giảng Kinh Hoa Nghiêm và Cảm Ứng Thiên của chúng ta tạm thời dừng lại.

Học Phật trước tiên phải biết Phật là gì? Đây là điều quan trọng nhất. Học Phật là học làm Phật, làm Phật là tâm này làm Phật. Chúng ta nhất định phải học chủ tâm của Phật, cách Phật dụng tâm, như vậy mới thật sự nắm bắt được gốc rễ. Niệm Phật thì mọi người đều biết niệm Phật, đều niệm câu “Nam Mô A Di Đà Phật”, thế nhưng mỗi người đạt được kết quả không như nhau. Có người có thể vãng sanh, có người không thể vãng sanh, nói thật ra thì người được vãng sanh ít, người không được vãng sanh chiếm đa số. Cho dù vãng sanh rồi, sanh đến thế giới Tây Phương Cực Lạc thì phẩm vị cũng không tương đồng. Có người sanh Thật Báo Trang Nghiêm Độ, có người sanh Đồng Cư Độ,

vậy thì rốt cuộc nguyên nhân nằm ở đâu? Chúng ta cần phải hiểu rõ. Nguyên nhân chính là bạn đã tìm ra được căn gốc của Phật hay chưa. Căn gốc của Phật là gì vậy? Thế Tôn trong Kinh Vô Lượng Thọ đã nói với chúng ta rất rõ ràng, rất minh bạch, chúng ta ngày ngày đọc, nói thật ra đều lơ là câu trả không thể lãnh hội được. Các bạn xem trong kinh nói đến “Tam bối vãng sanh” và “chánh nhân vãng sanh”, Thế Tôn đặc biệt nhấn mạnh “*Phát Bồ-đề tâm, nhất hướng chuyên niệm*”. Bạn xem Thượng bối, Trung bối, Hạ bối, cho đến tam bối nhất tâm đều không thể lìa khỏi tám chữ này. Nếu làm được nhất hướng chuyên niệm nhưng chưa phát tâm Bồ-đề vậy không thể vãng sanh. Dù có chăm chỉ niệm Phật đến mấy, người xưa có câu: một ngày niệm mười vạn tiếng Phật hiệu cũng không thể vãng sanh. Nếu phát tâm Bồ-đề rồi, có người phát tâm rất viên mãn, có người phát tâm không viên mãn, thì có thể vãng sanh, vãng sanh phẩm vị không giống nhau. Cho nên Đại sư Thiện Đạo nói rất hay: Phẩm vị vãng sanh [khác nhau] đều do gặp duyên không đồng. Câu này nói rất hay. Bạn gặp được duyên thù thắng, đối với đạo lý, lý sự, nhân quả trong đó bạn đều hiểu rõ ràng, hiểu minh bạch thì trong cuộc đời này bạn có thể tu thành Thật Báo Độ thượng phẩm thượng sanh. Nếu như chưa nắm rõ, phát một chút Bồ-đề tâm, tương ứng với Bồ-đề tâm cũng có thể vãng sanh đến Phạm Thánh Đồng Cư Độ. Sự khác biệt rất lớn.

Vậy thế nào là tâm Bồ-đề viên mãn? Thế Tôn trong Kinh Quán Vô Lượng Thọ Phật nói với chúng ta là: tâm chí thành, thâm tâm, hồi hướng phát nguyện tâm. Cách nói này chúng ta cũng không dễ hiểu. Bồ-tát Mã Minh trong Khởi Tín Luận nói với chúng ta là: trực tâm, thâm tâm, đại bi tâm, nhưng vẫn không dễ hiểu. Dem kinh luận tổng hợp lại để xem thì tương đối dễ dàng lãnh hội. Tâm Bồ-đề là tâm giác ngộ thật sự cứu cánh viên mãn. Hay nói cách khác, phạm phu chúng ta là mê, mê mà không giác. Tâm Bồ-đề là tâm giác mà không mê. Chúng tôi suy nghĩ cho rất nhiều bạn đồng tu hiện nay [để cho họ dễ hiểu], chúng tôi viết Tâm Bồ-

đề thành mười chữ: “Chân Thành, Thanh Tịnh, Bình Đẳng, Chánh Giác, Từ Bi”. Mười chữ này chính là Tâm Bồ-đề. Chúng ta cần nắm bắt được mười chữ này để biến thành tâm của chính mình. Trong cuộc sống hằng ngày, trong công việc, trong giao tiếp, trong xử sự đối người tiếp vật, chúng ta dùng tâm chân thành. Thế nào gọi là tâm chân thành? Cổ Đại đức dạy chúng ta: “*Một niệm chẳng sanh thì gọi là thành*”, trong tâm chân thành không có ý niệm, điều này trong kinh Phật đã nói rất nhiều. “*Chân tâm ly niệm*”, nói cách khác, có ý niệm thì ý niệm này là vọng tâm, không phải chân tâm, chân tâm không có ý niệm. Từ đó cho biết, khi chúng ta không sanh khởi một niệm thì lúc đó là chân tâm. Cảnh giới rất khó thể hội nên chúng ta vẫn phải nghe theo giáo huấn của Phật-đà.

Chân tâm của chúng ta tại sao lại biến thành vọng tâm? Phật nói: “*Bởi do vọng tưởng, chấp trước nên không thể chứng đắc*”. Chúng ta hiểu được vọng tâm của chúng ta rồi, chúng ta có vọng tưởng, có phân biệt, có chấp trước. Rơi vào trong vọng tưởng, phân biệt, chấp trước thì tâm chúng ta dùng là vọng tâm, vọng tâm là tâm luân hồi, dùng tâm luân hồi tu bất kỳ pháp môn gì cũng không thoát khỏi luân hồi. Làm thế nào để chuyển biến tâm luân hồi thành tâm Bồ-đề? Sự việc này rất cấp bách. Chúng ta hiểu được đạo lý này cũng sẽ hiểu được phương pháp chuyển biến. Đó chính là chúng ta nhất định không dùng vọng tưởng, phân biệt, chấp trước. Chỉ cần bạn không dùng vọng tưởng, phân biệt, chấp trước thì tâm của bạn chính là Tâm Bồ-đề, tâm của bạn là tâm chân thành. Nếu xen tạp vọng tưởng, phân biệt, chấp trước vào trong thì tâm của bạn biến thành vọng tâm. Điều này chính là căn gốc. Chúng ta dùng tâm này niệm Phật thì đó gọi là: “*Một niệm tương ưng một niệm Phật, niệm niệm tương ưng niệm niệm Phật*”, như vậy mới tương ưng với Phật. Nếu không phải tâm này thì sẽ không tương ưng mà chỉ có thể ở trong Phật pháp trồng một ít thiện căn mà thôi, kết thiện duyên với A Di Đà Phật, kết thiện duyên với thế giới Tây Phương Cực Lạc, trong cuộc đời này rất khó thành tựu. Cho nên nếu chúng ta thật sự muốn thành tựu, thật sự

muốn trong đời này sanh đến thế Giới Cực Lạc, thân cận A Di Đà Phật thì khi chúng ta xử sự đãi người tiếp vật, chúng ta cần dùng chân tâm, chúng ta dùng tâm chân thành, chúng ta dùng tâm thanh tịnh.

Thế nào là tâm thanh tịnh? Là khi sáu căn tiếp xúc với cảnh giới sáu trần bên ngoài nhất định không ô nhiễm thì gọi là thanh tịnh. Thế nào là ô nhiễm? “Mừng, Giận, Buồn, Vui, Thương, Ghét, Tham muốn”, chúng ta gọi là thất tình ngũ dục, khi bạn tiếp xúc với cảnh giới bên ngoài, trong tâm của bạn sanh thất tình ngũ dục thì bạn bị ô nhiễm rồi. Có thể có người muốn hỏi: Nếu như tôi tiếp xúc với người bên ngoài không khởi thất tình ngũ dục thì người này chẳng phải biến thành gỗ đá rồi sao, vậy thì làm sao để chung sống với người khác? Nên biết Phật dạy chúng ta là: Chúng ta biểu diễn bên ngoài giống như người thế gian vậy, nhìn thấy đáng yêu thích cũng ưa thích, nhìn thấy không dễ thương thì cũng có chán ghét. Đó là diễn kịch, không phải là thật, trong tâm nhất định không nhiễm. Điều này gọi là lìa hết thủy tướng. Cho nên Phật pháp ở thế gian không phá hoại thế gian pháp. “Bất hoại thế gian pháp” chính là biểu diễn rất sinh động, rất hoạt bát hơn nữa là [dùng] chân tâm biểu diễn, không phải là vọng tâm. Người thế gian nói Ái, nói Hận là giả tạo, là hư tình giả ý, tại sao vậy? Là vì tâm của họ là giả. Sáng nói yêu thương đến tôi thành hận thù, biến hóa quá lớn. Phật Bồ-tát tuy là biểu diễn, nhưng là chân tâm biểu diễn. Chân tâm giống như tấm gương, vì vậy dụng tâm như gương. Khi chúng ta cười thì người trong gương cũng cười, khi chúng ta khóc, người trong gương cũng khóc, chúng ta khóc cười có tâm nhưng người trong gương khóc cười không có tâm, biểu diễn giống thật vô cùng nhưng người trong gương quả thật không có tình, không có chấp trước. Đó là trí huệ, trí huệ cao độ, trí huệ viên mãn. Chúng ta học Phật là học từ chỗ này.

Nếu theo cách nói của người thế gian thì ai có tình cảm thật sự? Phật Bồ-tát có tình cảm thật sự, tình cảm thật sự đó gọi là từ bi, người thế gian hư tình giả ý, nhất định không đáng tin cậy. Anh ấy nói anh ấy

yêu bạn, bạn lắng nghe, bạn gặt đầu. Đó là lời giả dối, không phải là thật, không nên tưởng thật, nếu tưởng thật thì bạn phiền phức lớn rồi. Bạn sẽ sanh phiền não, đừng tưởng thật. Anh ấy nói hận bạn cũng là giả, qua hai ngày anh ấy liền tốt trở lại thôi. Cho nên người thế gian dụng tâm là hư tình giả ý, nhất định không phải là chân thật. Chúng ta học Phật cần học sự chân thật của Phật. Chúng ta là chân thật, chân thật nhất định là thanh tịnh, nhất định là trí huệ, bên trong nhất định không có tình thức. Phật từ bi đối với tất cả, Thần ái thế nhân, tình yêu đó đều là trí huệ không phải cảm tình. Cho nên tình yêu của các Ngài là bình đẳng, không có hơn kém. Nếu chúng sanh có thể cảm nhận được tình yêu của chư Phật Bồ-tát, Thượng Đế, Thánh Thần, có thể cảm nhận được bao nhiêu thì cần xem cách bạn dụng tâm. Bạn có mấy phần tâm chân thành thì bạn sẽ cảm nhận được mấy phần. Bạn có một phần thành kính thì bạn cảm nhận được một phần, bạn có mười phần thành kính thì bạn cảm nhận được mười phần.

Cho nên khi tu hành trước tiên cần phát Tâm Bồ-đề. Tâm Bồ-đề chính là tâm chân thành, tâm thanh tịnh. Các bạn phải nhớ kỹ: Trong tâm thanh tịnh nhất định không có sự ô nhiễm của tình cảm. Sự ô nhiễm trong tình cảm nghiêm trọng nhất là tự tư tự lợi, tham, sân, si, mạn. Điều này là nghiêm trọng nhất, so với thất tình ngũ dục còn nghiêm trọng hơn. Như vậy cái tâm này mới thanh tịnh thật sự, vĩnh viễn không chịu sự ô nhiễm của cảnh giới bên ngoài. Bình đẳng thì nhất định không có ngạo mạn, đối đãi hết thấy chúng sanh, xem hết thấy chúng sanh đều là chư Phật Như Lai. Cho nên có đồng tu hỏi tôi niệm A Di Đà Phật thế nào? Tôi đã từng nói với các bạn vài lần, tôi niệm Phật quả thật không giống như các vị, trong suy nghĩ của tôi thì tận hư không khắp pháp giới hết thấy chúng sanh đều là A Di Đà Phật, tôi kính trọng và tán thán cúng dường hết thấy chúng sanh cùng với Đức Phật A Di Đà tuyệt đối không có khác biệt. Chúng ta phải học tập, điều này không phải là coi chúng

sinh như là A Di Đà Phật mà chúng sanh vốn là A Di Đà Phật, là do chính bản thân họ không biết.

A Di Đà Phật có ý nghĩa như thế nào? Ý nghĩa chính là vô lượng giác, có chúng sanh nào mà không phải là vô lượng giác? Có vị Phật Bồ-tát nào mà không phải là vô lượng giác? Mỗi mỗi đều là như vậy. Thế Tôn trong Kinh Hoa Nghiêm, phẩm Xuất Hiện nói rất hay: *“Hết thảy chúng sanh đều có trí huệ đức tướng Như Lai nhưng vì vọng tưởng phân biệt nên không thể chứng đắc”*. Cho nên hết thảy chúng sanh đều là A Di Đà Phật, chính vì bạn có vọng tưởng phân biệt chấp trước nên bạn không thể chứng đắc. Bản thân bạn không biết bạn là A Di Đà Phật, không biết hết thảy chúng sanh đều là A Di Đà Phật. Chúng ta thông qua học tập Kinh Vô Lượng Thọ, Kinh Vãng Sanh, Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm Kinh nhận thức ra rồi, thể hội được rồi. Thể hội được thì cần thực hiện, thực hiện chính là hết thảy chúng sanh đều là chư Phật Như Lai, đều là cha mẹ quá khứ, là chư Phật tương lai, đây là điều mà Phật trong Kinh nói đến. Chúng ta cần thật sự làm được.

Vì vậy trước tiên phải nói về dụng tâm, học Phật trước tiên phải nói đến dụng tâm, nhất định phải có đủ năm cái tâm này. Tâm Bồ-đề có ba tâm, chúng ta hiện nay nói năm tâm, năm tâm chính là ba tâm. Tâm Chân Thành, Thanh Tịnh, Bình Đẳng, Chánh Giác, Từ Bi. Nhất định phải yêu thương bảo vệ hết thảy chúng sanh, chân thành quan tâm hết thảy chúng sanh, chăm sóc hết thảy chúng sanh, nhất định không thể có phân biệt.

Buổi tối hôm nay là buổi lễ lớn của đạo Cơ Đốc và Thiên Chúa Giáo, là đêm trước ngày chúa Giê-su ra đời, là đêm Giáng sinh. Đại giáo chủ ở đây, chúng ta gọi là Hồng Y giáo chủ, là lãnh tụ cao nhất của Thiên Chúa Giáo ở quốc gia này. Ông mời chúng tôi tham gia cầu nguyện đêm Giáng sinh tối nay. Chúng tôi hôm nay đều tham dự, vì vậy một lát nữa mọi người sẽ cạo tóc, diện mạo cần trang nghiêm, chúng ta

mặc áo Hải Thanh, mặc đại lễ phục. Đây là việc trọng đại trong lịch sử tôn giáo, trước đây chưa hề có, người xuất gia và Thiên chúa giáo, họ cũng là người xuất gia, chúng tôi cùng nhau đón đêm Giáng sinh, cùng nhau cầu nguyện. Sự hiếu kính chân thành của chúng ta đối với Thiên Chúa là lời giáo huấn của Phật Đà. Bạn xem nhà Phật chúng ta mừng một Tết hàng năm, việc đầu tiên chính là “cúng Thiên”, cúng Thiên là gì? Cúng Thiên chính là lễ kính đối với Thiên Chúa, đó là việc đầu tiên. Cho nên chúng tôi hôm nay tham gia đêm Giáng sinh này là một nghi thức chúng ta cúng Thiên, nên cần phải rất cung kính, rất chân thành thực hiện. Có điều nghi thức không dùng nghi thức của nhà Phật chúng ta mà dùng nghi thức của Thiên Chúa Giáo, đều như nhau thôi, nhập gia tùy tục.

Không có điều gì là không tốt, người vừa phát tâm Bồ-đề thì tất cả tội chướng đều tiêu trừ sạch. Hết thấy oan gia trái chủ đều được phước, vì sao vậy? Vì chúng ta có quan hệ với họ. Chúng ta phát tâm Bồ-đề liền thành đạo Vô thượng, nếu không phát tâm Bồ-đề thì bạn là phạm phu. Các bạn xem kinh điển Đại thừa nói tâm Bồ-đề vừa phát là “*liền nhập vào quả vị viên sơ trụ*”, Viên Giáo sơ trụ Bồ-tát gọi là “phát tâm trụ”, trong Biệt Giáo thì chính là quả vị sơ địa. Chúng ta cần dùng tâm này để niệm Phật thì bạn nhất định có thể vãng sanh. Nếu chúng ta dùng tâm Bồ-đề thực hiện vào trong cuộc sống, thực hiện trên toàn bộ con người chúng ta, hai mươi bốn tiếng hằng ngày, niệm niệm đều không mất tâm Bồ-đề, niệm niệm không lìa tâm Bồ-đề, vậy thì xin chúc mừng bạn, lần này bạn niệm Phật cầu vãng sanh sẽ sanh Thật Báo Trang Nghiêm Độ, không phải là Phạm Thánh Đồng Cư Độ. Vậy phương pháp thực hiện như thế nào? Phật có dạy chúng ta không? Phật dạy rồi, nhưng tiếc là chúng ta lơ là, không để ý, bạn chưa chăm chỉ học tập. Nếu bạn chăm chỉ học tập thì đời này nhất định sanh Thật Báo Trang Nghiêm Độ.

Phật dạy chúng ta điều gì vậy? Tịnh Tông Học Hội của chúng ta khi thành lập, tôi đã viết phần duyên khởi. Trong duyên khởi, tôi đã viết

ra Cương Lĩnh Tu Hành Tịnh Độ, có năm khoa mục là: Tam Phước, Lục Hòa, Tam Học, Lục Độ, Phổ Hiền Thập Nguyện. Đây là thực hiện viên mãn tâm Bồ-đề, niệm Phật vãng sanh là Thật Báo Độ thượng thượng phẩm vãng sanh. Bụng và tâm của Phật, niệm của Phật, hành vi của Phật, hoàn toàn tương ứng.

Tiếp theo chúng ta còn thời gian một tiếng rưỡi, tôi muốn nói với các bạn: Làm thế nào để thực hiện tâm Bồ-đề của chúng ta vào trong cuộc sống, đi vào chi tiết của toàn bộ quá trình đời sống của chúng ta. Chúng ta niệm Phật như thế này thì đó chính là nguyện thứ mười tám nói: “*Một niệm, mười niệm nhất định vãng sanh*”, hơn nữa là vãng sanh phẩm vị cao.

Được rồi, thời gian buổi giảng này đã hết, chúng ta nghỉ một lát! A Di Đà Phật!